

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VEXILLA VIỆT NAM**

**Địa chỉ trụ sở chính:** F03 – Tòa nhà The Manor 2, Số 91 Nguyễn Hữu Cảnh,  
Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Tel:** (083) 3579 0106 - **Fax:** (036) 368 3162

**Website:**<http://solavina.vn/>

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2021**

**TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2022**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
VEXILLA VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2022*

**BÁO CÁO**

**Thường niên năm 2021**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam**
- Tên giao dịch viết tắt : **Vexilla Group.,JSC**
- Mã cổ phiếu : **SVN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0101612880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 21/02/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 29/07/2021.
- Vốn điều lệ : 210.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 210.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười tỷ đồng*)
- Địa chỉ trụ sở chính : F03 – Tòa nhà The Manor 2, số 91 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (083) 3579 0106 Fax: (036) 368 3162
- Website : <http://solavina.vn/>
- **Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam tiền thân là Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại 249, được thành lập tháng 2 năm 2005 với số vốn điều lệ là 500.000.000 đồng, hoạt động chủ yếu là thương mại, đại lý hàng hóa, dịch vụ nhỏ lẻ.

Đến năm 2009, Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Solavina và chuyển sang đầu tư, đi sâu vào lĩnh vực thi công xây lắp, sản xuất vật liệu xây dựng.

Ngày 19/7/2011, Công ty niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SVN.

Bước vào đầu năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có sự dịch chuyển nhất định, từ một Công ty xây dựng, xây lắp sang lĩnh vực nông nghiệp, kinh doanh nông sản và chế biến dược liệu theo quy mô công nghệ cao và quản trị chặt chẽ về số lượng, chất lượng sản phẩm, đảm bảo được tiêu chí sạch và an toàn. Tập trung xây dựng vùng trồng tại Hòa Bình, Đắk Lắk, Kon Tum, Đắk Nông, triển khai sản xuất phân phối các sản phẩm của Công ty như SV16, đông trùng hạ thảo, cao cà gai leo và phân phối các sản phẩm nông sản khác.

Từ năm 2019, Công ty đã dịch chuyển hoạt động kinh doanh từ lĩnh vực nông nghiệp sang lĩnh vực bất động sản xây dựng. Định hướng hoạt động của Công ty trong giai đoạn tới là công ty đa ngành, đa lĩnh vực. Hiện nay, Công ty đã và đang thực hiện đầu tư vào Công ty Cổ phần Cyan với dự án “Tổ hợp khách sạn và Du lịch Cyan” có diện tích khoảng 17,6 ha và thời gian hoạt động của dự án là 50 năm kể từ 15/09/2010.

Năm 2020 là một năm khó khăn của các doanh nghiệp do nền kinh tế Việt Nam nói riêng và kinh tế thế giới nói chung bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid 19, Công ty đã thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn, thu hồi các khoản đầu tư chưa hiệu quả và đa dạng hóa lĩnh vực đầu tư nhằm giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

Năm 2021, Công ty tập trung nguồn lực đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh các mặt hàng nông sản, nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời thực hiện tái cơ cấu các khoản đầu tư không hiệu quả, do đó đã đem lại nguồn doanh thu và lợi nhuận ổn định cho Công ty.

## 2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

### 2.1. Ngành nghề kinh doanh chính

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề
1	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản))	(4322)
2	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	(4329)
3	Hoàn thiện công trình xây dựng	(4330)
4	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	(4390)
5	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán, ký gửi ô tô các loại	(4511)
6	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)	(4610)



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề
7	<b>Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống</b> <b>Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác Bán buôn nông, lâm, thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)</b>	<b>(4620 (Chính))</b>
8	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn rau quả - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn thực phẩm khác: Bán buôn thực phẩm chức năng, mua bán nguyên liệu sản xuất thực phẩm chức năng, hóa chất sản xuất thực phẩm chức năng (không hoạt động tại trụ sở)	(4632)
9	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm, thiết bị y tế Bán buôn dược liệu	(4649)
10	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	(4651)
11	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	(4652)
12	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	(4653)
13	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	(4659)
14	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG tại trụ sở)	(4661)
15	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại khác Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác (trừ mua bán vàng miếng) (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	(4662)
16	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng;	(4663)
17	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	(4669)
18	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	(118)
19	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	(128)
20	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	(131)
21	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	(132)
22	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	(150)
23	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: Sản xuất, mua bán giống cây dược liệu, cây gia vị	(161)
24	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	(210)
25	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	(231)
26	Nuôi trồng thủy sản biển	(321)
27	Nuôi trồng thủy sản nội địa	(322)



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề
28	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, khai trương, trưng bày hàng hóa (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	(8230)
29	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ vàng, rác thải, phế liệu)	(8299)
30	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	(8560)
31	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (trừ kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng).	(9329)
32	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	(7320)
33	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ giống cây dược liệu, giống cây lâm nghiệp	(7490)
34	Cho thuê xe có động cơ	(7710)
35	Bán buôn tổng hợp (trừ bán buôn bình gas, hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	(4690)
36	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác, chế biến, mua bán các loại khoáng sản (Trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm);	(899)
37	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	(1020)
38	Chế biến và bảo quản rau quả	(1030)
39	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	(1079)
40	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	(1702)
41	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu (trừ sản xuất hóa chất tại trụ sở)	(2100)
42	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	(2392)
43	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	(2393)

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề
44	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	(2394)
45	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công, chế tạo, lắp đặt các sản phẩm cơ khí, kết cấu kim loại, các thiết bị xây dựng, các cấu kiện cho các công trình công nghiệp và dân dụng;	(2592)
46	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	(2599)
47	Sản xuất linh kiện điện tử	(2610)
48	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	(2620)
49	Sản xuất thiết bị truyền thông	(2630)
50	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	(2640)
51	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	(2710)
52	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	(2731)
53	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	(2732)
54	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	(2733)
55	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	(2740)
56	Sản xuất đồ điện dân dụng	(2750)
57	Sản xuất thiết bị điện khác	(2790)
58	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	(2811)
59	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	(2812)
60	Sản xuất máy bơm, máy nén, vôi và van khác	(2813)
61	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	(2814)
62	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	(2815)
63	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	(2816)
64	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	(2817)
65	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	(2818)
66	Sản xuất máy thông dụng khác (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sửa dụng ga lạnh R22)	(2819)
67	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sửa dụng ga lạnh R22)	(2829)
68	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng;	(4932)
69	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	(4933)



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề
	(trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	
70	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	(5022)
71	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	(5210)
72	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	(5222)
73	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa đường hàng không)	(5224)
74	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ khách sạn;	(5510)
75	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	(5610)
76	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	(5621)
77	Dịch vụ ăn uống khác	(5629)
78	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	(7730)
79	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	(7740)
80	Đại lý du lịch	(7911)
81	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	(3100)
82	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	(3290)
83	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	(3311)
84	Sửa chữa máy móc, thiết bị	(3312)
85	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	(3313)
86	Sửa chữa thiết bị điện	(3314)
87	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	(3315)
88	Sửa chữa thiết bị khác	(3319)
89	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	(3320)
90	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sửa dụng ga lạnh R22)	(3530)
91	Xây dựng công trình thủy	(4291)
92	Xây dựng công trình khai khoáng	(4292)
93	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	(4293)
94	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	(4299)

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề
95	Phá dỡ	(4311)
96	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng;	(4312)
97	Lắp đặt hệ thống điện	(4321)
98	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ mua bán vàng miếng)	(4773)

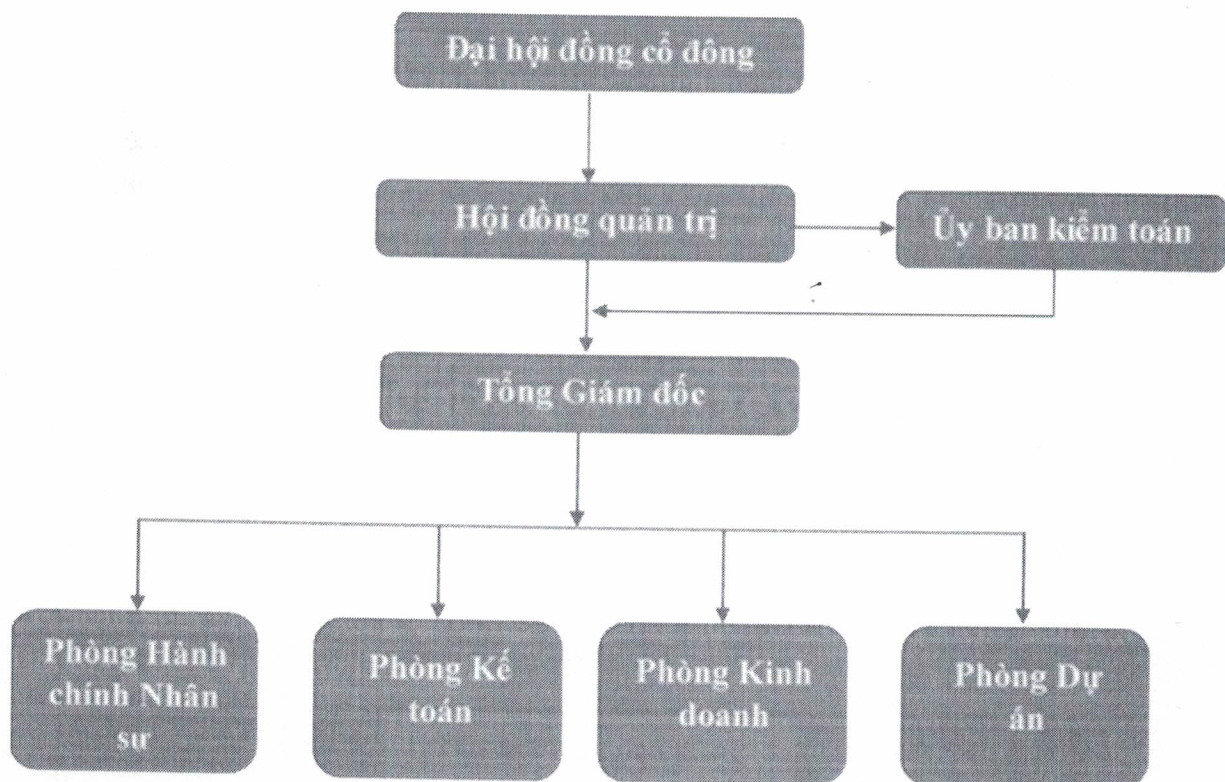
## 2.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty triển khai hoạt động kinh doanh trên phạm vi toàn quốc.

## 3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### 3.1. Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc.



### 3.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý

a. Cơ cấu tổ chức của trụ sở chính và các chi nhánh như sau:



**- Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam:**

- + Địa chỉ : F03 – Tòa nhà The Manor 2, số 91 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- + Số điện thoại : (083) 3579 0106
- + Số fax : (036) 368 3162

**- Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam tại Hà Nội:**

- + Giấy ĐKKD số : 0101612880-005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/01/2020, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 16/07/2020.
- + Địa chỉ : Tầng 15 tòa nhà Viwaseen, số 48 đường Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- + Giám đốc chi nhánh : Ông Nguyễn Anh Trung

**- Chi nhánh Công ty Cổ phần Solavina tại Đắk Lắk:**

- + Giấy ĐKKD số : 0101612880-002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp lần đầu ngày 25/04/2017
- + Địa chỉ : Số 185 Giải Phóng, Thị trấn Phước An, Huyện Krông Pắc, Đắk Lắk
- + Giám đốc chi nhánh : Bà Hoàng Thị Thạo
- + Hiện trạng : Đang thực hiện các thủ tục đóng cửa chi nhánh

**- Chi nhánh Công ty Cổ phần Cổ phần Solavina tại Đắk Nông:**

- + Giấy ĐKKD số : 0101612880-004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp lần đầu ngày 24/05/2017
- + Địa chỉ : Tổ 2, đường Nguyễn Tất Thành, Phường Nghĩa Tân, Thị xã Gia Nghĩa, Đắk Nông
- + Giám đốc chi nhánh : Ông Nguyễn Đức Cường
- + Hiện trạng : Đang tạm ngừng hoạt động

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

**3.3. Chức năng, vai trò của bộ máy quản lý và các phòng ban****❖ Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất

thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

#### ❖ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị do Đại hội cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Đại Hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu, và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **Cơ cấu HĐQT đương nhiệm**

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Michael Mare Lee	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Callum Fraser	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập
3	Ông Nguyễn Ngọc Thuyên	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
4	Ông Nguyễn Văn Chiến	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành

#### ❖ **Ủy ban kiểm toán:**

Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;



- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;
- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.

#### **Cơ cấu Ủy ban kiểm toán đương nhiệm**

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Trưởng ban
2	Bà Lê Thị Luyến	Thành viên

#### **❖ Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng Quản trị Công ty và Đại hội đồng Cổ đông thông qua (quyền hạn và trách nhiệm được quy định trong điều lệ Công ty).

#### **❖ Các phòng ban chức năng:**

##### **Phòng Hành chính nhân sự:**

Phòng Hành chính có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng các quy định, quy chế về tổ chức nhân sự, hành chính, chế độ chính sách, ... trình Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt;
- Tiếp nhận, bảo mật và chuyển giao công văn, giấy tờ gửi đến và đi; quản lý văn bản, lưu trữ công văn đi và đến Tổng Giám đốc ký;
- Tiếp và hướng dẫn khách đến Công ty liên hệ công việc;
- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy trình, thủ tục hồ sơ về tuyển dụng, hợp đồng lao động theo quy định của Công ty;
- Tổ chức quản lý, lưu trữ, cập nhật hồ sơ, lý lịch của cán bộ, công nhân viên; xác nhận lý lịch cán bộ, công nhân viên;

- Thực hiện xây dựng chiến lược, kế hoạch ngân sách hàng năm, kế hoạch công việc của Phòng từng tháng để trình Tổng Giám đốc phê duyệt;
- Tổ chức bộ máy nhân sự, phân công công việc trong Phòng để hoàn thành ngân sách năm, kế hoạch công việc của phòng/ban đã được phê duyệt từng thời kỳ;
- Thực hiện các báo cáo nội bộ theo Quy định của Công ty và các báo cáo khác theo yêu cầu của Ban điều hành;
- Xây dựng các quy trình, quy định nghiệp vụ thuộc lĩnh vực của Phòng; đánh giá hiệu quả các quy trình, quy định này trong thực tế để liên tục cải tiến, giúp nâng cao hoạt động Công ty;
- Lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân, thanh tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo xuất hiện trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động và giải quyết các việc liên quan khác với chính quyền sở tại khi được yêu cầu.

#### **Phòng Kế toán:**

Có nhiệm vụ cập nhật, xử lý và tổng hợp các thông tin tài chính từ đó ghi chép kịp thời mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, lập báo cáo tài chính trình lên cấp trên, quản lý chung về mức tiêu hao vật liệu, hạch toán các khoản chi phí theo sản phẩm, quản lý vốn và thu hồi công nợ, tính trả lương cho cán bộ công nhân viên, mở sổ sách theo dõi sản phẩm vật tư trong kho và theo dõi công tác kiểm kê hàng năm.

#### **Phòng Kinh doanh:**

Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực kinh doanh:

- Lập mục tiêu, kế hoạch bán hàng trình Tổng giám đốc phê duyệt định kỳ và thực hiện tổ chức triển khai bán các sản phẩm và dịch vụ thuộc chức năng nhằm đạt mục tiêu đã được phê duyệt;
- Tham mưu xây dựng chính sách bán hàng, bao gồm chính sách về giá, khuyến mãi, chiết khấu và các chương trình quảng bá, tiếp cận đến khách hàng để trình Tổng Giám đốc phê duyệt;
- Tìm kiếm và phát triển khách hàng mới thuộc nhóm khách hàng mục tiêu của Công ty; trực tiếp làm việc với khách hàng đàm phán các hợp đồng;
- Tìm kiếm, duy trì và phát triển mối quan hệ với đối tác, khách hàng. Chăm sóc khách hàng theo chính sách của Công ty;
- Tuân thủ các quy định của Công ty trong công tác đề xuất các chính sách cho khách hàng khi cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thuộc chức năng nhiệm vụ;
- Quản lý doanh thu, công nợ khách hàng;
- Soạn thảo hợp đồng kinh tế, hợp đồng mua bán,



- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc yêu cầu.

### **Phòng Dự án:**

Phòng dự án có chức năng tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác đầu tư xây dựng các dự án bao gồm: lập, thẩm định, trình duyệt dự án đầu tư, thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng.

Phòng dự án có nhiệm vụ sau:

- Định hướng, xây dựng và lên các kế hoạch kinh doanh và các phương án hoạt động phù hợp với Công ty theo từng thời kỳ, từng giai đoạn.
- Nghiên cứu, phân tích thị trường, lập kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của Công ty; xây dựng kế hoạch và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của toàn Công ty theo quy định.
- Nghiên cứu, đề xuất lập các dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng, kinh doanh phát triển nhà ở, khu du lịch,...
- Lập và trình duyệt báo cáo tiền khả thi và báo cáo khả thi cho các dự án đầu tư đã được ban lãnh đạo Công ty xem xét đồng ý.
- Theo dõi, giám sát việc khai thác có hiệu quả các dự án đầu tư.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực đầu tư của cá nhân quản lý dự án.
- Tham gia quyết toán đầu tư, nghiệm thu dự án dự vào khai thác, sử dụng.
- Đánh giá hiệu quả dự án sau đầu tư.

## **4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY**

### **4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Thành lập các dự án để mở rộng ngành nghề kinh doanh khi điều kiện của công ty và thị trường cho phép.
- Trên cơ sở các chiến lược phát triển đã đề ra, Công ty xây dựng và hoàn thành tất cả các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ứng dụng công nghệ mới, cắt giảm chi tiêu không hợp lý nhằm giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Nâng cao hệ thống quản lý, điều hành nhằm gia tăng chất lượng, góp phần tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

### **4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

Trước những thuận lợi và khó khăn, để không ngừng nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đảm bảo sự phát triển bền vững và tối đa hoá lợi nhuận cho các cổ

đồng, HĐQT đã tập trung nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển của công ty trong giai đoạn tới tập trung trọng điểm vào phát triển các lĩnh vực sau:

- Xây dựng và từng bước phát triển Công ty trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, một trong những công ty có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường trong nước.
- Định hướng xây dựng hoạt động công ty là doanh nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực.
- Thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư của Công ty nhằm đưa ra các biện pháp điều chỉnh kịp thời và tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng khác nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động đầu tư và đem lại nguồn doanh thu, lợi nhuận cao.

#### 4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Với xã hội: Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam là đơn vị đóng đầy đủ thuế cho Nhà nước. Trong thời gian tới, công ty sẽ tiếp tục phát huy và luôn cam kết hoàn thành trách nhiệm cộng đồng.
- Với nhân viên: Tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho CBCNV và các lao động địa phương, thời vụ khác.

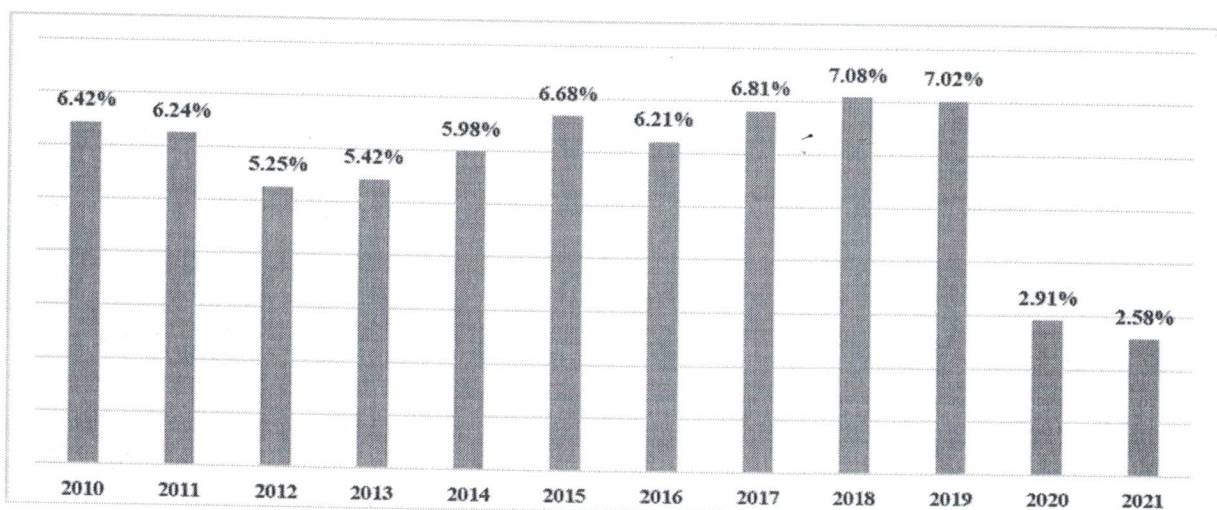
## 5. CÁC RỦI RO

### 5.1. Rủi ro kinh tế

#### *Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế:*

Kinh tế Việt Nam năm 2021 diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh đó, GDP năm 2021 của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng ở mức 2,58%. Đây là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2021, tuy trong tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới, đây được coi là thành công lớn của Việt Nam khi thuộc nhóm tăng trưởng kinh tế cao trên thế giới.

**Biểu đồ 1: Tỷ lệ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2021**





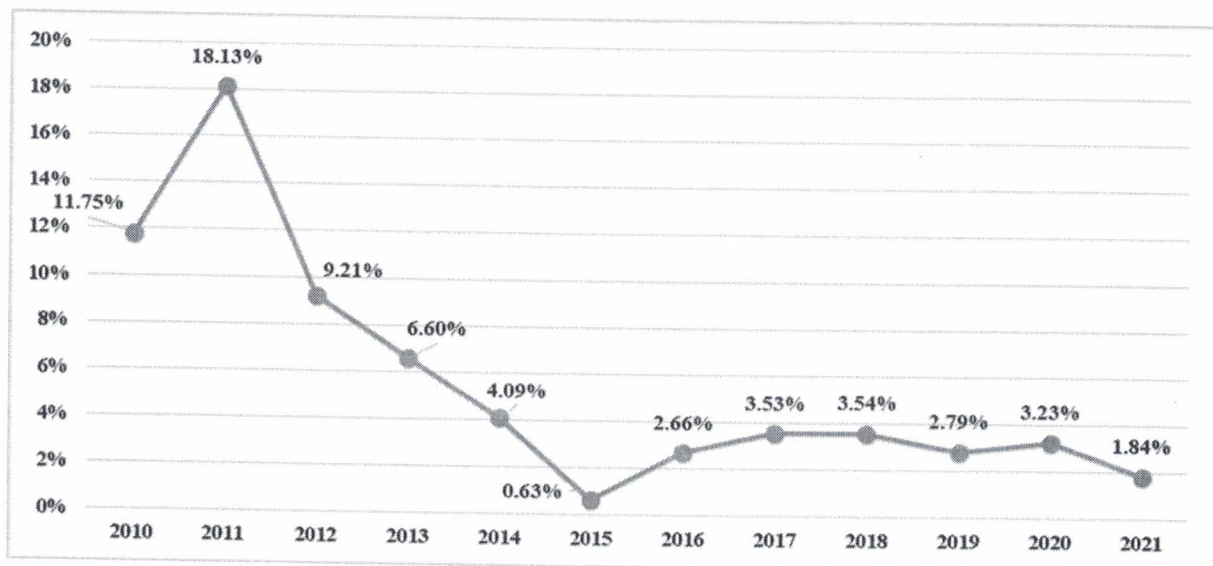
(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đạt kết quả tăng trưởng dương trong năm 2021, và được dự báo sẽ tăng trưởng trong các năm tiếp theo, tuy nhiên trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch Covid – 19, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội thế giới còn nhiều vấn đề bất ổn, kinh tế Việt Nam cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng đáng kể. Do vậy, nhằm hạn chế những tác động bất lợi từ những chuyển động của nền kinh tế vĩ mô và vi mô đến hiệu quả hoạt động của công ty, Công ty luôn cập nhật các biến động của nền kinh tế, đánh giá các tác động của các chính sách vĩ mô đến thị trường, đưa ra những dự báo của riêng mình và các phương án chủ động điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp.

### **Rủi ro Lạm phát**

Nhìn chung, mặt bằng giá trong năm 2021 tăng thấp so với cùng kỳ năm 2020, nguyên nhân chính do diễn biến phức tạp của dịch Covid -19 gây ảnh hưởng mạnh mẽ tới nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2021 giảm 3,8% so với năm 2020. Bên cạnh đó, một số nguyên nhân khác kiềm chế mức độ tăng CPI là: Dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí giảm mạnh; việc thực thi chính sách hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 như giảm giá tiền điện, hỗ trợ dịch vụ viễn thông; một số địa phương tiếp tục miễn, giảm học phí.... Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm 2020, đạt mục tiêu dưới 4% của Quốc Hội đề ra trong bối cảnh một năm với nhiều thách thức.

**Biểu đồ 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2021**



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Lạm phát tăng cao gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động, kết quả kinh doanh và tiềm năng tăng trưởng của doanh nghiệp. Để giảm thiểu tác động của lạm phát đối với hoạt động kinh doanh, Công ty đã đưa ra những chính sách tài chính cần thiết, những công

cụ phù hợp nhằm kiểm soát chi phí nguồn nguyên liệu đầu vào, nâng cao hoạt động kinh doanh và đem lại lợi nhuận cho Công ty.

### ***Rủi ro Lãi suất***

Trong 2 năm gần đây, để đối phó với hậu quả của đại dịch Covid-19, Ngân hàng Nhà nước đã quyết định hạ lãi suất điều hành 3 lần liên tiếp, đồng thời yêu cầu các Ngân hàng thương mại hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn về mặt thanh khoản, thông qua việc giảm lãi suất cho vay, giãn nợ và cơ cấu lại nợ. Nhờ đó, lãi suất cho vay cũng đã có xu hướng giảm nhẹ để hỗ trợ nền kinh tế và mặt bằng lãi suất đã đứng ở mức thấp nhất 10 năm qua, giảm mạnh về mức phổ biến 8%-12% giúp cho các doanh nghiệp có thể giảm chi phí lãi vay và hỗ trợ tích cực đến kết quả kinh doanh của Công ty. Việc lãi suất được duy trì ở mức thấp đã cải thiện tính thanh khoản cũng như tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng Công ty.

Trong năm 2021, tỷ lệ vay nợ của Công ty không đáng kể, vì vậy rủi ro lãi suất được đánh giá là không ảnh hưởng nhiều tới Công ty.

### **5.2. Rủi ro về luật pháp**

Là một doanh nghiệp Việt Nam, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động và sự chi phối của hệ thống pháp luật : Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, Luật Thuế Giá trị gia tăng, Thuế Tiêu thụ đặc biệt,...

Trong những năm qua, Luật và các văn bản dưới luật đều được sửa đổi, bổ sung và thay thế. Đặc biệt, Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ đầu năm 2021, do đó, sẽ có một số ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với nền kinh tế luôn không ngừng phát triển, do đó, sự thay đổi về hệ thống pháp luật Việt Nam là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, Công ty quản trị và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào các thay đổi luật pháp bằng cách thường xuyên theo sát việc dự báo, dự thảo các luật mới, điều chỉnh luật cũ, đồng thời thực hiện phổ biến đến Ban lãnh đạo và từng cán bộ công nhân viên trong Công ty để hạn chế những rủi ro luật pháp trong hoạt động

### **5.3. Rủi ro hoạt động kinh doanh**

#### **- Rủi ro về thời tiết, dịch bệnh:**

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có mối liên hệ mật thiết đến ngành nông nghiệp nên sẽ ảnh hưởng bởi thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, diện tích đất, loại cây trồng và có tính mùa vụ. Hiện tại vùng trồng của Công ty được triển khai chính tại Hòa Bình, Đắk Nông, Đắk Lắk, Kon Tum và một số tỉnh vùng núi phía Bắc, các vùng sản xuất này thường chịu ảnh hưởng những hiện tượng mưa trái mùa ảnh hưởng đến cây



trồng. Điều này sẽ tác động tiêu cực đến nguồn hàng và chất lượng sản phẩm của Công ty. Để giảm thiểu các rủi ro này, Công ty thường xuyên nâng cao chế độ chăm sóc cây trồng, đảm bảo thích ứng với các điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp.

- **Rủi ro về nguyên liệu đầu vào:**

Đối với ngành hoạt động của Công ty, nguyên liệu đầu vào bắt buộc bao gồm giống cây trồng và phân bón..... Tuy nhiên, hiện nay ngành sản xuất phân bón chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu trong nước, thường xuyên phải nhập khẩu một lượng phân bón nhất định từ nước ngoài. Trong khi đó, một trong những nguyên liệu tạo ra phân bón là dầu thô đang có giá biến động mạnh, do đó gây ảnh hưởng nhất định đến chi phí nguyên liệu đầu vào của Công ty. Bên cạnh đó, đối với giống cây trồng, để cây đạt năng suất thì một số loại giống công ty sử dụng mua giống nhập ngoại do vậy, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 5.4. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư. Rủi ro này có thể phát sinh do 2 nguyên nhân chính (i) sự thiếu hụt, chưa được bù đắp kịp thời của một hoặc nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt và (ii) sự hài hòa lợi ích và trách nhiệm giữa các cấp quản trị.

Trong năm qua, dựa trên cơ sở đội ngũ quản lý có trình độ chuyên môn cao và nhiều năm kinh nghiệm, Công ty đã và đang xây dựng hệ thống quản trị Công ty một cách toàn diện và khoa học, tuân thủ chặt chẽ các quy định về quản trị công ty quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành và chế độ báo cáo, công bố thông tin theo quy định pháp luật tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

#### 5.5. Rủi ro khác

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	100.000.000.000	180.449.815.700	180,45%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.000.000.000	1.018.004.308	101,80%
3	Cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)

Vốn điều lệ của Công ty trong năm 2021 tiếp tục duy trì ở mức 210 tỷ đồng. Tổng doanh thu năm 2021 thực hiện là hơn 180 tỷ đồng – đạt 180,45% so với kế hoạch, Lợi nhuận trước thuế Công ty đạt được trong năm 2021 ghi nhận hơn 1 tỷ đồng – đạt 101,80% vượt kế hoạch đề ra.

## 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Danh sách ban điều hành

<b>I</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc</b>	
1	Ông Nguyễn Văn Chiến	Tổng Giám đốc
<b>II</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Kế toán trưởng

#### 2.1. Ban Giám đốc

##### Ông Nguyễn Minh Chiến – Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/05/1993
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Thổ
- Địa chỉ thường trú: Long Sơn, Thị xã Thái Hòa, Tỉnh Nghệ An
- Số CMND: 187252262      cấp ngày: 01/07/2010      nơi cấp: CA Nghệ An
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Chính sách Công
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không



**2.2. Kế toán trưởng****Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Kế toán trưởng**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 10/06/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thôn Cao Lâm, Cao Thành, Ứng Hòa, Hà Nội
- Số CMND: 001187017293 cấp ngày: 26/09/2017 nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của cá nhân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**2.3. Những thay đổi trong ban điều hành**

Trong năm 2021, Công ty không có sự thay đổi nhân sự trong Ban điều hành, tiếp tục duy trì bộ máy quản lý cũ thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra năm 2021.

**2.4. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động****2.4.1. Cơ cấu lao động**

Tổng số CBCNV trong Công ty tính đến ngày 31/12/2021 là 07 người. Trong đó, cơ cấu lao động như sau:

ST	Loại hình	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trình độ trên đại học	0	0%
2	Trình độ đại học	07	100%
3	Trình độ cao đẳng	0	0%
4	Trình độ trung cấp và công nhân	0	0%
	<b>Tổng</b>	<b>07</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam)

**2.4.2. Chính sách đối với người lao động**

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

- Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy khả năng trong học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.
- Đào tạo và sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty nhằm gia tăng về chất.
- Đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với khả năng cống hiến và thị trường.
- Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng với chế độ, chính sách quy định.
- Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có công lao đóng góp cho Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín Công ty.

Những chính sách cụ thể của Công ty đối với người lao động như sau:

❖ **Chính sách tiền lương:**

Tiền lương của người lao động do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng lao động và được trả theo năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc, mức lương của người lao động không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế mà người lao động thực hiện.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn và kỹ thuật cao.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

❖ **Chính sách phúc lợi:**

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến người lao động trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ...

❖ **Chính sách tuyển dụng và đào tạo:**

Công ty khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ, nhân viên được đào tạo nâng cao trình độ nhằm thực hiện tốt công việc được giao, đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, tiêu chuẩn công việc theo quy định. Công ty xây dựng quy chế đào tạo, bồi



dưỡng cán bộ nhân viên trong đó nêu rõ phạm vi, đối tượng, các hình thức đào tạo và chế độ trong công tác đào tạo. Cụ thể như sau:

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.
- Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ khác.

❖ **Chính sách khác:**

Công ty tổ chức định kỳ các phong trào văn hóa, thể thao và các buổi dã ngoại để nâng cao tinh thần tập thể và giảm sự căng thẳng từ công việc.

### 3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

#### 3.1. Các dự án Công ty thực hiện trong năm 2021

Đầu năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Vexilla Việt Nam quyết định chuyển nhượng 25% trong tổng vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Cyan với giá chuyển nhượng là 10.100 đồng/cổ phần do nhận thấy hiệu quả đầu tư vào Dự án của Công ty này chưa đạt được như kỳ vọng đề ra. Đến thời điểm 31/12/2021, vốn góp của Công ty tại Công ty Cổ phần Cyan là 75 tỷ đồng chiếm 15,00% vốn điều lệ của Công ty Cyan.

Cùng với đó, trong năm 2021, Công ty đã thực hiện đầu tư thêm vào Công ty Cổ phần Veridian với giá trị vốn góp là 18,4 tỷ đồng. Đây là một công ty chuyên hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng. Đến thời điểm 31/12/2021, tổng giá trị vốn góp của Công ty tại Công ty Veridian là 21,55 tỷ đồng, chiếm 14,37% vốn điều lệ của Công ty Veridian.

#### 3.2. Tình hình hoạt động tài chính của các công ty con, công ty liên kết: Không

### 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

#### 4.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2021: 210.000.000.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	234.149.007.498	274.481.304.043	17,23
2	Doanh thu thuần	3.713.881.101	180.449.815.700	4.758,79
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.024.019.930	1.060.249.506	3,54
4	Lợi nhuận khác	(878.187.534)	(42.245.198)	104,81
5	Lợi nhuận trước thuế	145.832.396	1.018.004.308	598,06
6	Lợi nhuận sau thuế	118.892.277	810.301.856	581,54
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021)

Trong năm 2021, Công ty tập trung nguồn lực vào sản xuất kinh doanh các mặt hàng nông sản, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất giúp nâng cao doanh thu bán hàng, cụ thể theo BCTC năm 2021 đã kiểm toán, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 tăng mạnh so với năm 2020, trong đó:

+ Doanh thu thuần đạt 180.449 triệu đồng, tăng 4.758,79% so với năm 2020;

+ Lợi nhuận sau thuế là 810 triệu đồng, tăng 581,54% so với năm 2020.

Đồng thời, dưới sự điều hành của ban lãnh đạo, Công ty đã thực hiện thoái vốn, thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả để định hướng đầu tư sang lĩnh vực mới ổn định và bền vững góp phần tạo sự ổn định trong doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	2,26	3,34
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,21	3,33
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	%	5,69	19,25
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	6,04	23,85



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho GVHB/HTK bình quân	Vòng	1,47	278,90
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	1,59	70,96
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,20	0,45
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,05	0,37
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,05	0,32
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	27,57	0,59

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021)

## 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### 5.1. Cơ cấu và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

STT	Nội dung	Số lượng (Cổ phần)
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	21.000.000
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	21.000.000
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0
	<b>Tổng số</b>	<b>21.000.000</b>

### 5.2. Cơ cấu cổ đông Công ty

#### Cơ cấu cổ đông công ty

(Theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/05/2021)

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CD	CP tương ứng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ/VĐL thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>682</b>	<b>19.297.700</b>	<b>192.977.000.000</b>	<b>91,89%</b>
1	Cổ đông là tổ chức	03	3.540	35.400.000	0,02%



2	Cổ đông là cá nhân	679	19.294.160	192.941.600.000	91,87%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>05</b>	<b>1.702.300</b>	<b>17.023.000.000</b>	<b>8,11%</b>
1	Cổ đông là tổ chức	03	1.694.200	16.942.000.000	8,07%
2	Cổ đông là cá nhân	02	8.100	81.000.000	0,04%
<b>Tổng Cộng</b>			<b>21.000.000</b>	<b>210.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2021**

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ trọng
1	Bùi Thị Xuân	Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội	5.050.000	24,05%
2	Đỗ Bảo Anh	P15, TB, TP Hồ Chí Minh	5.000.000	23,81%
3	M Corp Investment Limited	Room 1507, 15/F Emperor Group Center, 288 Hennessey, Road Wanchai, Hong Kong	1.662.200	7,92%
4	Lê Thị Hương	Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội	1.530.000	7,29%

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Thời điểm góp vốn/tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (triệu đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
Năm 2005	0	500	500	Góp vốn thành lập	Giấy ĐKKD số 0101612880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/02/2005
Năm 2008	500	9.500	10.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Giấy ĐKKD số 0101612880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp



Năm 2010	10.000	20.000	30.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Giấy ĐKKD số 0101612880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
Năm 2014	30.000	170.000	200.000	Phát hành riêng lẻ	Thông báo của Ủy ban Chứng khoán nhà nước về việc xác nhận việc đã tiếp nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty  Giấy ĐKKD số 0101612880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 17/12/2014
Năm 2016	200.000	10.000	210.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Thông báo của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc xác nhận việc đã tiếp nhận đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty số 182/TB-SGDHN ngày 26/02/2016  Giấy ĐKKD số 0101612880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 18/03/2016

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

## 6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

### 6.1. Tác động lên môi trường

Công ty luôn chú trọng việc huấn luyện, tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

### 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty đã và đang tăng cường công tác quản lý nhằm kiểm soát các tác động ảnh hưởng đến môi trường, đảm bảo sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn nguyên vật liệu, áp dụng công nghệ mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

### 6.4. Tiêu thụ nước

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

### 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

### 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2021: 07 người.

Mức lương trung bình đối với người lao động: 4.500.000 đồng/người

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo



người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c. Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing...

#### **6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phòng trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo,...; góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

#### **1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty:

Nhìn chung năm 2021 là một năm đầy khó khăn và thách thức với Công ty do tình hình dịch bệnh Covid tăng mạnh và diễn biến phức tạp. Mặc dù vậy, với định hướng và đường lối phát triển đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty, Công ty đã hoàn thành và đạt vượt kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận đã đề ra.

Trong năm Công ty tập trung nguồn lực vào sản xuất kinh doanh các mặt hàng nông sản, từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất giúp nâng cao doanh thu bán hàng, cụ thể theo BCTC năm 2021 đã kiểm toán, tổng doanh thu của Công ty ghi nhận hơn 180 tỷ đồng, tăng 4.758,79% so với cùng kỳ năm 2020, kéo theo lợi nhuận sau thuế thu về 810 triệu đồng, tăng 581,5% so với năm 2020. Đồng thời năm 2021, Công ty đã hoàn thành việc tái cấu trúc lại các khoản đầu tư không đạt hiệu quả do đó doanh thu và lợi nhuận của Công ty cũng tăng lên đáng kể.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Công ty tập trung tái cơ cấu và thu hồi các khoản tạm ứng, đầu tư không hiệu quả; bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư dài hạn vào các lĩnh vực có tiềm năng. Công ty đã thực hiện các thủ tục đóng cửa đối với các chi nhánh hoạt động không hiệu quả, nhằm cô đọng bộ máy quản trị và tăng tính hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh,

giảm gánh nặng về chi phí quản lý doanh nghiệp cho Công ty.

Ban lãnh đạo Công ty cũng đã nỗ lực xúc tiến mở rộng thị trường hoạt động, tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả, từng bước đưa công ty ổn định và phát triển bền vững.

## 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### 2.1. Tình hình tài sản

#### Biến động tài sản của Công ty

Đơn vị: đồng

TÀI SẢN	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	30.077.102.862	176.543.914.164	486,97
Tài sản dài hạn	204.071.904.666	97.937.389.879	-52,01
<b>Tổng tài sản</b>	<b>234.149.007.498</b>	<b>274.481.304.043</b>	17,23

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

Theo BCTC năm 2021 đã kiểm toán, Tổng tài sản Công ty đạt 274,5 tỷ đồng, tăng 40,3 tỷ đồng – tăng 17,23% so với năm 2020. Trong đó, Tài sản ngắn hạn của Công ty tăng từ 30,1 tỷ đồng năm 2020 lên 176,5 tỷ đồng năm 2021, tương ứng mức tăng là 146,5 tỷ đồng - tăng 486,97% so với năm 2020 nguyên nhân chính do sự gia tăng trong khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng. Ngược lại, tài sản dài hạn của Công ty năm 2021 ghi nhận 97,9 tỷ đồng, giảm là 106,1 tỷ đồng – giảm 52,01% so với năm 2020, do trong năm Công ty đã thực hiện việc tái cơ cấu các khoản đầu tư không hiệu quả tại các đơn vị.

### 2.2. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	31/12/2020	31/12/2021	% Tăng/giảm
	<b>Các khoản nợ phải trả</b>	<b>13.328.855.110</b>	<b>52.850.849.799</b>	296,51
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>13.328.855.110</b>	<b>52.850.849.799</b>	296,51
1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.761.686.307	52.526.342.664	1.801,97
2	Thuế và các khoản phải nộp NN	28.326.137	209.088.469	638,15
3	Phải trả ngắn hạn khác	10.521.567.090	98.143.090	(99,07)



4	Quỹ khen thưởng phúc lợi	17.275.576	17.275.576	-
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>-</b>
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

Các khoản nợ phải trả của Công ty năm 2021 ghi nhận 52,9 tỷ đồng, tăng 296,51% so với năm 2020, nguyên nhân chủ yếu là do khoản phải trả ngắn hạn khác tăng mạnh từ 2,8 tỷ đồng (năm 2020) lên 52,5 tỷ đồng (năm 2021), tăng 1.801,97%.

### 3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm qua Công ty tiếp tục thực hiện xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Mã chứng khoán SVN của Công ty hiện đang giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty đã thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định của Pháp luật và làm tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

### 4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Mục tiêu chính của Công ty trong năm 2022 là duy trì được sự ổn định của hoạt động sản xuất kinh doanh hiện có và lấy đó làm nền tảng căn bản. Về kế hoạch lâu dài của công ty:

- Trên cơ sở triển vọng phát triển ngành, Công ty đón đầu cơ hội và có kế hoạch vượt qua thách thức để xây dựng Công ty phát triển một cách toàn diện, bền vững. Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững. Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận tăng dần hàng năm, cải thiện đời sống người lao động và mức thu nhập ổn định của người lao động.
- Hoạt động đầu tư: Đầu tư vốn vào những đơn vị có tiềm lực tài chính mạnh, hỗ trợ Công ty trong phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh. Quản lý hiệu quả các khoản đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận và hạn chế rủi ro trong việc sử dụng vốn đầu tư.

### 5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

### 6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

#### 6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

## **6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

## **6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Trong năm 2021, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững.

# **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

## **1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**

Trước những khó khăn do ảnh hưởng của kinh tế toàn cầu, kinh tế ở trong nước, những khó khăn nội tại Công ty gặp phải, Hội đồng quản trị đã chủ động nhận định, phân tích đúng tình hình, kịp thời đề ra các mục tiêu, định hướng phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời đề ra nhiều giải pháp quản lý chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định mang tính chiến lược là cơ sở xuyên suốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

## **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Nhìn chung trong năm tài khóa 2021, Ban điều hành Công ty đã thực hiện được cơ bản các nghị quyết của Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc trong công tác điều hành sản xuất, đánh giá lại hoạt động hiệu quả của các khoản đầu tư và thực hiện đúng phương hướng tái cấu trúc các khoản đầu tư mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Bên cạnh đó, Ban Giám đốc cũng đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định, quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

Do đó, Hội đồng quản trị hết sức tin tưởng vào năng lực quản lý và phẩm chất đạo đức của Ban Giám đốc trong việc thực hiện định hướng chiến lược của Công ty.



### 3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn của Công ty bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về môi trường và quản lý, tạo việc làm ổn định cho người lao động và tăng quy mô vị thế của Công ty trên thị trường.
- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị Công ty, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất làm việc, cập nhật số liệu sản xuất kinh doanh một cách kịp thời, qua đó góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm.
- Duy trì việc trao đổi tình hình giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Tổ chức các cuộc họp Hội đồng Quản trị đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Soạn thảo chiến lược phát triển Công ty.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1.1. Thành viên và cơ cấu của hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác tại Công ty	Số lượng chức danh TV HĐQT, quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			-
1	Ông Michael Marc Lee	Chủ tịch HĐQT		-
2	Ông Callum Fraser	Thành viên HĐQT		-
3	Ông Nguyễn Ngọc Thuyên	Thành viên HĐQT		-
4	Ông Nguyễn Văn Chiến	Thành viên HĐQT		-

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: **Không có.**

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:



Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành 11 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/NQ-HĐQT	22/02/2021	Nghị quyết HĐQT về việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần CYAN	100%
2	01b/2021/NQ-HĐQT	22/02/2021	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư giai đoạn 02 vào Công ty Cổ phần Veridian	100%
3	3103/2021/NQ-HĐQT	31/03/2021	Nghị quyết HĐQT họp định kỳ thông qua kết quả HĐKD Quý 1/2021 và kế hoạch hoạt động Quý 2/2021	100%
4	02/2021/NQ/HĐQT	20/04/2021	Nghị quyết HĐQT về việc gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
5	03/2021/NQ-HĐQT	04/05/2021	Nghị quyết HĐQT về việc ngày chốt DS cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
6	04/2021/NQ-HĐQT	04/06/2021	Nghị quyết HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
7	05/2021/NQ-HĐQT	04/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
8	3006/2021/NQ-HĐQT	30/06/2021	Nghị quyết HĐQT họp định kỳ thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 2/2021 và kế hoạch hoạt động Quý 3/2021	100%
9	06/2021/VEX/NQ-HĐQT	14/07/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Hà Nội	
10	3009/2021/NQ-HĐQT	30/09/2021	Nghị quyết HĐQT họp định kỳ thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2021 và kế hoạch hoạt động Quý 4/2021	100%
11	3112/2021/NQ-HĐQT	31/12/2021	Nghị quyết HĐQT họp định kì thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4/2021	100%

#### 1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty hiện nay có 01 thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn của thành viên độc lập theo quy định của pháp luật là Ông Callum Fraser. Ông Callum Fraser là người có nhiều kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao, kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2021, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đóng góp tích cực vào việc đóng vai trò như người giám sát, tăng tính minh bạch và khách quan trong việc điều hành Công ty, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông và của Công ty.

#### 1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm. Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

## 2. ỦY BAN KIỂM TOÁN

### 2.1. Thành viên và cơ cấu Ủy ban kiểm toán

STT	Thành viên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác tại Công ty
1	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Trưởng ban	
2	Lê Thị Luyến	Thành viên	

### 2.2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

Trong thời gian hoạt động của năm 2021, Ủy ban kiểm toán đã tiến hành 4 phiên họp, tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:



- Ủy ban kiểm toán thường xuyên đánh giá tình hình tài chính của Công ty và thiết lập các chức năng kiểm soát nội bộ để đảm bảo hợp lý việc thực hiện các mục tiêu của Công ty về hiệu quả hoạt động, độ tin cậy trong báo cáo tài chính, tuân thủ pháp luật liên quan.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và thẩm định báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
- Phối hợp với Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội giám sát việc thực hiện công tác soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.

### 3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN

#### 3.1. Lương, thưởng, thù lao, các lợi ích khác

Thù lao và quyết toán Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán Công ty năm 2020 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Ông Michael Marc Lee	Chủ tịch HĐQT	-
2	Ông Callum Fraser	Thành viên HĐQT	-
3	Ông Nguyễn Ngọc Thuyên	Thành viên HĐQT	-
4	Ông Nguyễn Văn Chiến	Thành viên HĐQT	-
<b>II</b>	<b>Ủy ban kiểm toán</b>		
1	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Trưởng ban UBKT	-
2	Lê Thị Luyến	Thành viên UBKT	-
<b>III</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc</b>		
1	Ông Nguyễn Văn Chiến	Tổng Giám đốc	78,63
<b>III</b>	<b>Kế toán trưởng</b>		



1	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Kế toán trưởng	-
---	-------------------------	----------------	---

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: **Không có**

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: **Không có**

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán và Ban Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vexilla Việt Nam (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 22/03/2022, từ trang 05 đến trang 24, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến kiểm toán viên:**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác:**

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán khác với ý kiến kiểm toán có đoạn nhấn mạnh.

**Báo cáo tài chính đã được kiểm toán**

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán

(Xem chi tiết phần Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**NGUYỄN VĂN CHIẾN**